TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÃNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HS-ST
Ngày: 04-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hợp;

Bà Lương Thị Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Sơn Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lộc Nam Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2019/HSST-QĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hà Thị Thu H; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 26/7/1981, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống: Đường N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn S và bà Hoàng Thị B; Chồng: Hoàng Ngọc H, con: có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, hình sự; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 26/10/2018 cho đến nay. Có mặt.

2. Hoàng Minh H; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 03/9/1984, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Viết N và bà Bế Thị O; vợ: Nguyễn Thị A, con: Có 01 con; tiền án, tiền sự: Không;

nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, hình sự; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 26/10/2018 cho đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Nông Văn T, sinh năm 1980. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1988

Địa chỉ: Đường T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 25/10/2018, Phòng PC 02 – Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an đồn Tân Thanh, huyện Văn Lãng làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại địa bàn xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Hà Thị Thu H, sinh năm 1981 trú tại đường N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn có dấu hiệu nghi vấn ghi số lô, số đề tại trước cửa quán bán hàng (cơm) T tại đường T, xã T. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, tổ công tác đã tiếp cận kiểm tra túi sách và các đồ vật tài liệu của Hà Thị Thu H liên quan đến nghi vấn hoạt động đánh bạc (hình thức ghi số lô, số đề) trong đó có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple iPhone màu vàng đồng, gắn 01 thẻ sim, bên trong máy có 02 mục tin nhắn thoại trao đổi các cặp số lô, số đề. Mục tin nhắn thoại thứ nhất có các cặp số đề 12, 21, 58, 85 x 01 triệu/1số; 67, 76, 78, 87, 89, 98, 09, 90, 23, 32 x 200 nghìn/1số; các cặp lô 23, 32, 03 x 200 lô/1số; Mục tin nhắn thoại thứ hai có các cặp số đề 56, 65 x 200 nghìn/1số; cặp lô 56, 65 x 50 lô/1số (Tổng là 700 điểm lô và 6.400 điểm đề) tương đương với tổng số tiền 22.150.000 đồng. Qua trình bày Hà Thị Thu H khai nhận đó là máy điện thoại của Hà Thị Thu H sử dụng hằng ngày vào việc nhận và gửi tin nhắn số lô, số đề và đối với 02 mục tin nhắn thoại có các cặp số lô, số đề nêu trên là của Hoàng Minh H sử dụng điện thoại gửi đến máy điện thoại của Hà Thị Thu H; Hà Thị Thu H đồng ý rồi nhắn tin trả lời Hoàng Minh H là "OK2T" tức là đã nhận hai tin, sau đó Hà Thị Thu H chuyển các cặp số lô, số đề của Hoàng Minh H cho đối tượng H (không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ) nhằm mục đích hưởng lợi phần trăm. Căn cứ lời khai, xác định hành vi của Hà Thị Thu H có dấu hiệu phạm tội Đánh bạc với hình thức chơi lô, đề do vậy tổ Công tác Công an tỉnh Lạng Sơn đã đưa Hà Thị Thu H và triệu tập Hoàng Minh H đến trụ sở Công an lập biên bản sự việc, thu giữ tang vật chứng và các đồ vật tài liệu liên quan gồm:

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone (vỏ màu vàng) đã qua sử dụng có số IMEI 356153091269636, kèm theo 01 thẻ sim.

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone (vỏ màu đen) đã qua sử dụng có số IMEI 359407085809329, kèm theo 01 thẻ sim.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia (vỏ màu đen) đã qua sử dụng, có số IMEI 353423090566024, kèm theo 01 thẻ sim.

+ 01 thẻ chứng nhận Đại Lý xổ số mang tên Hà Thị Thu H do Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Lạng Sơn cấp.

+ 01 tờ giấy khổ A4 có ghi các con số và 02 mảnh giấy nhỏ có ghi các con số (thu của Hà Thị Thu H).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A8 (màu đen) đã qua sử dụng, kèm theo 01 thẻ sim VIETTEL (thu giữ của Hoàng Minh H).

Trên cơ sở lời khai và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, ngày 25/10/2018 Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành lập biên bản xác định cách thức đánh bạc chơi lô, đề, tỷ lệ trúng thưởng và số tiền đánh bạc trong ngày 25/10/2018 giữa Hoàng Minh H với Hà Thị Thu H cụ thể như sau:

+ Cách thức chơi đề: Mỗi số đề là 01 cặp số có 02 chữ số; số trúng thưởng là số trùng với 02 số cuối của kết quả giải đặc biệt xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Tỷ lệ trúng thưởng là 1 x 70 (tức là được gấp 70 lần số tiền mua số đề trúng thưởng).

+ Cách thức chơi lô: Mỗi số lô gồm 01 cặp số có 02 chữ số; Số lô trúng thưởng là số trùng với 02 số cuối của 01 trong 27 kết quả các giải thưởng xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Mỗi 01 điểm lô là = 22.500 đồng, trúng thưởng sẽ được 80.000 đồng.

+ Xác định số điểm lô và số điểm đề mà Hoàng Minh H đã mua với Hà Thị Thu H vào ngày 25/10/2018 là 700 (bảy trăm) điểm lô gồm các cặp số 23, 32, 03, 56, 65 được tính thành tiền là: 700 x 22.500 đồng/01 điểm = 15.750.000 đồng và 6.400 (sáu nghìn bốn trăm) điểm đề gồm các cặp số 12, 21, 58, 85, 67, 76, 78, 87, 89, 98, 09, 90, 23, 32, 56, 65 được tính thành tiền là: 6.400 x 1.000 đồng/01 điểm = 6.400.000 đồng. Như vậy tổng số tiền Hoàng Minh H mua số lô, số đề với Hà Thị Thu H là 22.150.000 đồng (hai mươi hai triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Xác định số điểm lô, đề và tiền Hà Thị Thu H đã nhận với Hoàng Minh H, sau đó chuyển cho Hà trong ngày 25/10/2018 là 700 điểm lô x 22.000 đồng/01 điểm = 14.400.000 đồng và 6.400 điểm đề x 900 đồng/01 điểm = 5.760.000 đồng. Như vậy tổng số tiền Hà Thị Thu H phải chuyển cho H là 21.160.000 đồng.

+ Xác định và đối chiếu kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng hồi 18h15 phút ngày 25/10/2018 thì các cặp số lô, số đề mà Hoàng Minh H đã mua với Hà Thị Thu H và đối tượng tên L, không có cặp số nào trúng thưởng.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Hà Thị Thu H khai nhận: Năm 2013 Hà Thị Thu H có hợp đồng mở Đại lý bán vé xổ số với Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết tỉnh Lạng Sơn, sau khi có Hợp đồng thì hằng ngày Hà Thị Thu H đặt bàn bán vé xổ số tại trước cửa quán cơm T ở đường T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Đến khoảng giữa tháng 10/2018 do thu nhập thấp từ việc bán vé xổ

số, nên Hà Thị Thu H đã tự ý chuyển sang ghi thêm số lô, số đề cho khách để kiếm thêm lợi nhuận. Việc mua bán số lô, số đề (không nằm trong Hợp đồng bán vé xổ số) mà giữa các cá nhân tự thỏa thuận chung về cách thức chơi lô, đề cũng như giá mua bán số lô, số đề và tự quy ước về tỷ lệ trúng thưởng. Trước khi chuyển sang ghi số lô, số đề thì Hà Thị Thu H được một người phụ nữ tên P (không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ) giới thiệu và cho số điện thoại của một người đàn ông tên H nhà ở thành phố L (không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể) là người nhận số lô, số đề. Sau đó Hà Thị Thu H gọi điện thoại cho đối tượng H để nhận làm thư ký ghi số lô, số đề cho H rồi cùng thống nhất Hà Thị Thu H sẽ nhận ghi với khách chơi lô là 22.500 đồng/01 điểm và 1.000 đồng/01 điểm đề, sau đó Hà Thị Thu H chuyển lại cho H là 22.000 đồng/01 điểm lô và 900 đồng/01 điểm đề. Sau khi thỏa thuận, thống nhất Hà Thị Thu H nhận ghi số lô, số đề của khách thông qua tin nhắn điện thoại hoặc khách trực tiếp đến ghi với Hà Thị Thu H, sau đó Hà Thị Thu H tổng hợp lại toàn bộ các cặp số lô, số đề đã nhận ghi trong ngày rồi chuyển cho H thông qua tin nhắn điện thoại. Cụ thể Hà Thị Thu H đã sử dụng điện thoại để liên lạc trao đổi, nhận và gửi tin nhắn trong việc ghi số lô, số đề của khách và chuyển số lô, số đề qua tin nhắn đến số điện thoại của H; Còn việc chuyển tiền thắng, thua từ việc chơi lô, đề hằng ngày thì giữa Hà Thị Thu H và H được thực hiện gửi qua xe ô tô chở khách rồi liên lạc qua điện thoại để biết thông tin đã nhận và chuyển tiền. Ngày 25/10/2018 Hà Thị Thu H đã nhận 700 (bảy trăm) điểm lô và 6.400 (sáu nghìn bốn trăm) điểm đề của Hoàng Minh H sử dụng điện thoại nhắn tin gửi cho Hà Thị Thu H, sau đó Hà Thị Thu H đã chuyển toàn bộ số lô, đề của Hoàng Minh H cho H qua tin nhắn điện thoại, đến khoảng 18h00 phút cùng ngày 25/10/2018 thì bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản, tạm giữ những đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi Đánh bạc với hình thức chơi lô, đề.

Bị cáo Hoàng Minh H khai nhận: Khoảng giữa năm 2018 Hoàng Minh H bắt đầu tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi lô, đề với bị cáo Hà Thị Thu H và đối tượng tên L, sinh năm 1976 hoặc 1977 ở khu vực chùa T (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) mỗi lần chơi lô, đề Hoàng Minh H chuyển cho Hà Thị Thu H bằng hình thức nhắn tin từ số điện thoại của Hoàng Minh H đến số điện thoại của Hà Thị Thu H và số điện thoại của L; Cách thức thanh toán tiền là sau khi có kết quả xổ số Miền Bắc ngày hôm đó hoặc đến ngày hôm sau Hoàng Minh H trực tiếp đến gặp Hà Thị Thu H và L để thanh toán tiền bị thua và tiền thắng. Khoảng 14 giờ đến 17 giờ 45 phút ngày 25/10/2018 bị cáo Hoàng Minh H đã chuyển 700 (bảy trăm) điểm lô và 6.400 (sáu nghìn bốn trăm) điểm đề cho Hà Thị Thu H, tương đương với tổng số tiền 21.150.000 (hai mươi mốt triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng trong đó có 1.375.000 đồng là của Nông Văn T nhờ Hoàng Minh H đánh hộ 50 điểm lô có cặp số là 65 và 250 điểm đề có cặp số 65. Ngoài ra Hoàng Minh H còn chuyển cho đối tượng L 600 (sáu trăm) điểm lô và 4.000 (bốn nghìn) điểm đề, tương đương với tổng số tiền 17.500.000 đồng (mười bảy triệu, năm trăm nghìn).

Như vậy, lời khai nhận của các bị cáo Hà Thị Thu H và Hoàng Minh H phù hợp với biên bản sự việc, biên bản thu giữ tang vật chứng và các tài liệu

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra lời khai của Hoàng Minh H phù hợp với lời khai của Nông Văn T.

Như vậy, ngày 25/10/2018 các bị cáo Hà Thị Thu H và Hoàng Minh H đã cố ý thực hiện hành vi Đánh bạc với hình thức chơi số lô, số đề với tổng số tiền là 22.150.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Hà Thị Thu H, Hoàng Minh H ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về Tội đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo Hà Thị Thu H, Hoàng Minh H về Tội đánh bạc và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Hà Thị Thu H, Hoàng Minh H mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Hoàng Minh H, Hà Thị Thu H.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu 02 chiếc điện thoại của các bị cáo Hà Thị Thu H, Hoàng Minh H hóa giá sung Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh giấy nhỏ của bị cáo Hà Thị Thu H ghi lô, đề.

- Truy thu số tiền 22.150.000 đồng của bị cáo Hoàng Minh H, tiền trực tiếp liên quan đến việc phạm tội.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà và xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, các bị cáo tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến đồng thời hoàn toàn phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Ngày 25/10/2018 các bị cáo Hà Thị Thu H và Hoàng Minh H đã cố ý thực hiện hành vi Đánh bạc với hình thức chơi số lô, số đề với tổng số tiền là 22.150.000 đồng. Hành vi này của các bị cáo đã bị lực lượng Công an tỉnh Lạng Sơn phát hiện, lập biên bản bắt giữ vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 25/10/2018 tại xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Như vậy hành vi của các bị cáo Hà Thị Thu H và Hoàng Minh H đã đủ yếu tố cấu thành Tội đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng cần phải xử lý nghiêm theo quy định pháp luật. Nhận thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Hà Thị Thu H, Hoàng Minh H theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo bằng hình thức đánh số lô, số đề với động cơ và mục đích thu lợi bất chính, các bị cáo là người đánh số lô, đánh đề, ghi lô đề đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn công cộng, tại nơi cửa khẩu biên giới, có nhiều người dân từ nơi khác đến làm ăn buôn bán, qua lại cửa khẩu. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác, hành vi đó bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Nên cần phải xử nghiêm minh, theo quy định của pháp luật. Các bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh lô, đề và ghi số lô, số đề để hưởng phần trăm lợi nhuận là vi phạm pháp luật nhưng vì các bị cáo hám lời, vì lợi nhuận cao nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì thế các bị cáo phải chịu một mức hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Trong vụ án này các bị cáo Hà Thị Thu H, Hoàng Minh H tham gia với vai trò đồng phạm, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn và vai trò các bị cáo tham gia trong vụ án như nhau, để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội nêu trên. Để có mức án thỏa đáng đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo như sau:

[4] Bị cáo Hà Thị Thu H có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật. Nhưng muốn kiến tiền dễ dàng bằng cách lợi dụng danh nghĩa đại lý bán vé xổ số kiến thiết, bị cáo ghi số lô, số đề và móc nối với người khác để chuyển tiền lô, đề nhiều lần, nên đã phạm tội. Trong vụ án bị cáo là vai trò chính, cần xử bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, xét về hoàn cảnh gia đình bị cáo Hà Thị Thu H có xác nhận chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình, bị cáo là lao động chính, nuôi 02 con nhỏ, hiện chồng đang đi thụ hình. Xét thấy, về nhân thân, hoàn cảnh gia đình cũng như hành vi phạm tội của bị cáo Hà Thị Thu H, chưa bị xử lý hành chính, hình sự,

phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tiền án, tiền sự: Chưa có. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải; có giấy xác nhận chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình bị cáo. Do vậy, bị cáo Hà Thị Thu H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có. Xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo được hưởng án treo ấn định thời gian thử thách cải tạo tại địa phương và gia đình cũng đủ để giáo dục bị cáo, để từ đó bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật nhằm giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Bị cáo Hoàng Minh H chưa bị xử lý hành chính, hình sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tiền án, tiền sự: Chưa có. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có. Xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo được hưởng án treo ấn định thời gian thử thách cải tạo tại địa phương và gia đình cũng đủ để giáo dục bị cáo, để từ đó bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật nhằm giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy bản thân các bị cáo, không sở hữu tài sản có giá trị (thể hiện tại biên bản xác minh ngày 05/11/2018 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn). Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với các đối tượng tên P là người giới thiệu và cung cấp số điện thoại của H cho Hà Thị Thu H để liên lạc, trao đổi, làm thư ký ghi số lô, đề cho H (ngày 16/11/2018 Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh) nhưng do không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra làm rõ được; đối với đối tượng tên H theo lời khai của bị cáo Hà Thị Thu H thì H là người nhận mua số lô, số đề với bị cáo Hà Thị Thu H và có sử dụng điện thoại để liên lạc, trao đổi thông tin hằng ngày trong việc mua số lô, số đề nhưng không biết họ tên, tuổi và địa chỉ của đối tượng này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ. Khi nào làm rõ được sẽ tiến hành xử lý sau; đối với các điện thoại, ngày 02/01/2019 Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín gửi Ban bảo vệ an ninh – Phòng pháp chế Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel để xác minh làm rõ về thông tin của chủ sử dụng thuê bao, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả; đối với đối tượng tên L theo lời khai của bị cáo Hoàng Minh H thì L là người đã nhận mua 600 điểm lô và 4000 điểm đề với bị cáo Hoàng Minh H vào ngày 25/10/2018 với tổng số tiền là 17.500.000 đồng (nhưng Hoàng Minh H không biết họ tên, tuổi và địa chỉ của L). Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa bàn xã T, huyện V nhưng không xác định được đối tượng này. Do vậy, hành vi

đánh bạc giữa bị cáo Hoàng Minh H với đối tượng L chưa đủ căn cứ xử lý trong vụ án này, khi nào điều tra làm rõ được sẽ tiếp tục xử lý bằng một vụ án khác; đối với Nông Văn T, ngày 25/10/2018 đã có hành vi đánh bạc là nhờ bị cáo Hoàng Minh H mua số lô, đề với bị cáo Hà Thị Thu H với tổng số tiền 1.375.000 đồng. Quá trình điều tra, xác minh làm rõ bản thân Nông Văn T chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc và số tiền Nông Văn T bỏ ra đánh bạc vào ngày 25/10/2018 là dưới 5.000.000 đồng, chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy ngày 15/01/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với hình thức phạt tiền 350.000 đồng.

[8] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, đề nghị về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[9] Xử lý vật chứng: Căn cứ theo điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án tại Cơ quan điều tra xét thấy 02 chiếc điện thoại: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone (vỏ màu đen) đã qua sử dụng có số IMEI 359407085809329, kèm theo 01 thẻ sim; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia (vỏ màu đen) đã qua sử dụng, có số IMEI 353423090566024, kèm theo 01 thẻ sim của bị cáo Hà Thị Thu H không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra Công an đã trả cho bị cáo Hà Thị Thu H. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét. Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động: 01 điện thoại nhãn hiệu Apple iPhone, vỏ máy màu vàng đồng, đã cũ, đã qua sử dụng, số IMEI: 3561553091269636, lắp kèm 01 sim Viettel của bị cáo Hà Thị Thu H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A8, màu đen, cũ đã qua sử dụng, số IMEI 1: 355624/09/50/1, số IMEL 2: 355625/09/507357/8, lắp kèm 01 sim Viettel của bị cáo Hoàng Minh H. Tịch thu tiêu hủy: 01 tờ giấy khổ A4, có ghi các con số, thu được của bị cáo Hà Thị Thu H; 02 mảnh giấy nhỏ, có ghi các con số, thu của bị cáo Hà Thị Thu H. Truy thu số tiền 22.150.000 đồng của bị cáo Hoàng Minh H, đây là tiền trực tiếp liên quan đến việc phạm tội.

[10] Về án phí: Các bị cáo Hà Thị Thu H, Hoàng Minh H phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hà Thị Thu H, Hoàng Minh H;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hà Thị Thu H, Hoàng Minh H phạm Tội đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Hà Thị Thu H 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (năm) tính từ ngày tuyên án (04/4/2019). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh H 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (04/4/2019). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo.

''Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự"; "*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*".

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động gồm:

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Apple iPhone, vỏ máy màu vàng đồng, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI: 3561553091269636, lắp kèm 01 sim Viettel của bị cáo Hà Thị Thu H;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A8, màu đen, cũ đã qua sử dụng, số IMEI 1: 355624/09/50/1, số IMEL 2: 355625/09/507357/8, lắp kèm 01 sim Viettel của bị cáo Hoàng Minh H.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 tờ giấy khổ A4, có ghi các con số, thu được của bị cáo Hà Thị Thu H;

+ 02 mảnh giấy nhỏ, có ghi các con số, thu của bị cáo Hà Thị Thu H.

(Vật chứng trên hiện được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2019).

3. Truy thu số tiền đánh lô, đề 22.150.000 (hai mươi hai triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng của bị cáo Hoàng Minh H, sung Ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Hà Thị Thu H, Hoàng Minh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND Huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- CQĐT CA HuyệnVăn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- THAHS Huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CAH Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS Huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã T;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Tiển